TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 134/2019/HSST
Ngày: 19-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Tiện; bà Cầm Thị Tươi.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Điệp, thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2019/HSST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/ 2019/QĐXXST-HS ngày 08-11-2019, đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: Vì Văn H, sinh năm 2000; nơi ĐKHKTT: Bản Chiềng C, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; Chức vụ, đảng, đoàn thể: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; con ông: Vì Văn E; con bà: Lường Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-7-2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 20-7-2019, tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã C làm nhiệm vụ tại bản Chiềng C, xã C, Sông Mã phát hiện bắt quả tang Vì Văn H có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ tại phía sau ốp điện thoại của Hinh 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 01 viên nén màu hồng hình tròn *(Hinh khai là Hồng phiến)*. Tạm giữ của Hinh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu vàng bị vỡ màn hình. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 21/7/2019, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định. Kết quả 01 viên nén màu hồng thu giữ của H có khối lượng 0,11gam đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu H.

Tại bản kết luận giám định số 1305 ngày 25/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La:*"Mẫu gửi giám định ký hiệu H là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,11gam, loại Methamphetamine"*.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Vì Văn H sử dụng ma túy từ tháng 3 năm 2019. Khoảng 09 giờ ngày 19-7-2019 H đang ở nhà tại bản Chiềng C, xã C, Sông Mã thì có Quàng Văn N, SN 2001 ở cùng bản đến nhà để rủ đi làm thuê ở dưới Hà Nội. Tại đây, H rủ N góp tiền mua ma túy cùng sử dụng thì Ng đồng ý đưa cho H 50.000VNĐ. H nhận tiền, rồi một mình điều khiển xe mô tô đến bản Bua H, xã M, Sông Mã tìm mua ma túy. Tại bản Bua H, H gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết qua nói chuyện H hỏi mua được của người này 02 viên Hồng phiến với giá 100.000VNĐ. Mua được ma túy, H quay về nhà nói với N đã mua được Hồng phiến (*nhưng không nói là mua được bao nhiêu viên*) rồi cả hai cùng nấu cơm ăn.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, có Vì Văn K sinh ngày 28/01/2004 ở cùng bản và Cầm Bách P sinh năm 1998 ở bản B, cùng xã C, Sông Mã đến để rủ H, N đi làm thuê. Sau đó H rủ N, P, K đi lên nương của gia đình H (cách nhà Hinh khoảng 1km) để cùng nhau sử dụng hồng phiến. Tại nương, H lấy mảnh giấy bạc, tẩu tự chế và 01 viên hồng phiến ra cả 04 người cùng sử dụng bằng hình thức đốt hít qua đường hô hấp. Còn 01 viên H vẫn cất giấu trong túi quần đang mặc nhưng không nói cho N biết. Sử dụng xong cả bốn người đi về nhà chuẩn bị đồ bắt xe khách xuống Hà Nội.

Tại nhà H, lúc này có một mình nên H lấy viên hồng phiến cất giấu trong túi quần rồi lấy mảnh nilon màu xanh gói lại cất giấu vào mặt sau ốp lưng điện thoại cầm theo quần áo cùng N, K, P xuống quốc lộ 4G gần UBND xã C đứng đợi bắt xe. Do xe đông khách, trời tối không bắt được xe nên cả bốn cùng nhau đến nhà anh Vì Văn B SN 1979 ở bản Chiềng C, xã C, Sông Mã (là bác của H) để ngủ qua đêm. Đến khoảng 11 giờ ngày 20/7/2019 khi H, N, K, P đang ở nhà anh B chờ bắt xe thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã C kiểm tra hành chính phát hiện H có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng nêu trên của H. Đối với N, P và K tổ công tác tets ma túy dương tính nên Công an xã C Cang đã lập hồ sơ đưa đi cắt cơn cai nghiện tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy.

Cáo trạng số: 132/CT-VKSSM, ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố Vì Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm Sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 16 đến 20 tháng tù. Xét hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện, chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo cùng các chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo bị bắt quả tang khi đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý, với mục đích để sử dụng. Tang vật thu giữ được theo kết luận giám định là ma tuý, khối lượng 0,11gam, loại Methamphetamine.

[3] Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với nội dung, tội danh bản Cáo trạng; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với biên bản phạm tội qủa tang, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới, bị cáo hoàn toàn nhất trí và không có tranh luận với Kiểm sát viên, ý kiến cuối cùng xin được giảm nhẹ hình phạt. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận: Vì Văn Hinh phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và Truy tố tội phạm của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của hình vi. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc, nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan Điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Đối với Quàng Văn N là người góp 50.000VNĐ cho bị cáo đi mua ma túy về cùng sử dụng. Tuy nhiên, trước khi góp tiền N không biết H có góp tiền hay không, khi mua được hồng phiến bị cáo cũng không nói cho N biết mua được bao nhiêu viên. Khi H cùng N, K, P sử dụng ma túy, H chỉ bỏ 01 viên hồng ra sử dụng, còn 01 viên bị cáo cất giấu trong túi quần đang mặc không nói cho ai biết. Quá trình Điều tra, đối chất giữa bị cáo và Quàng Văn N thì N không thừa nhận và không biết việc bị cáo cất giấu ma túy trong ốp điện thoại nên không đủ căn cứ truy cứu N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên Quàng Văn N là đối tượng sử dụng ma túy nên ngày 24/7/2019 UBND xã C đã ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng là có căn cứ, cần chấp nhận.

[7] Đối với Cầm Bách P, Vì Văn K có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý cùng bị cáo. Ngày 24/7/2019 UBND xã C đã ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Cầm Bách P thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vì Văn K khi thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy K mới 15 tuổi 5 tháng 21 ngày, chưa đủ tuổi áp dụng biện pháp giáo dục tại xã theo Nghị định 111/2013/NP-CP nên ngày 30/9/2019 Công an huyện Sông Mã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Về Số ma túy thu giữ trong vụ án: Bị cáo khai mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết ở bản B, xã M, huyện Sông Mã. Quá trình điều tra, xác minh do bị can không biết tên, tuổi cụ thể nên không có căn cứ để điều tra làm rõ, cần chấp nhận.

[9] Vật chứng vụ án còn lại: 01 phong bì thư do bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong dán kín, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đều là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu huỷ. 01 điện thoại di động hiệu VIVO không liên quan đến phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo.

[10] Xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung *(phạt tiền)* cho bị cáo.

[11] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định chung.

[12] Về trình bày luận tội và đề xuất mức án của Kiểm sát viên tại phiên toà là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vì Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Xử phạt: Vì Văn H 16 (mười sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày (20-7-2019).

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu huỷ: 01 phong bì thư do bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong dán kín, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu VIVO, có vỏ màu vàng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/10/2019 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
-Toà án tỉnh;
-VKS huyện;
-Thi hành án hình sự;
-Thi hành án dân sự;
-Bị cáo;
-Sở tư pháp tỉnh;
-Lưu HS;
-Lưu VP.

Lường Văn Quyết